

TIỀN TRÌNH VĂN HỌC - KHÁI NIỆM VÀ QUY LUẬT

Phạm Phú Phong

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Tóm tắt. Xác định sự tồn tại mọi sự vật hiện tượng đều trong một quá trình lịch sử và văn học cũng không ngoại lệ. Nhưng tiến trình văn học khác với lịch sử văn học, bởi vì lịch sử văn học khảo sát sự tồn tại của văn học còn tiến trình văn học khảo sát sự vận động phát triển của tư duy nghệ thuật.

Khảo sát các quy luật nội tại của tiến trình văn học trong mối tương quan với các loại hình nghệ thuật khác, các hình thái ý thức xã hội khác.

1. Khái niệm

Cũng như nhiều sự vật, hiện tượng khác, sự tồn tại, vận động của văn học bao giờ cũng như những hệ thống chỉnh thể không ngừng phát triển, tiến hóa trong các mối quan hệ tương tác đa dạng và phức tạp, nghĩa là tồn tại, vận động theo một dòng chảy, một tiến trình nhất định. Từ đó, hình thành nên tiến trình văn học của một quốc gia, một dân tộc, một vùng đất, một khu vực, cao hơn, là một tiến trình văn học thế giới, nhất là từ sau thế kỷ XVIII, khi phương thức sản xuất tư bản phát triển đến cực thịnh, biến chủ nghĩa tư bản thành chủ nghĩa đế quốc, cùng với sự giao lưu về kinh tế và văn hóa, “một nền văn học thế giới được hình thành trên cơ sở vô số các nền văn học dân tộc và khu vực” (Marx). Bản thân văn học của mỗi quốc gia, mỗi khu vực và toàn thế giới, lại có tiến trình văn học của từng giai đoạn, từng thời kỳ, thời đại lịch sử, từng trào lưu, trường phái khác nhau, nhưng nó lại có sự thống nhất với nhau về bản chất và cấu trúc. Đó là tiến trình văn học nào cũng tồn tại thông qua hình thức chữ viết, ấn loát, truyền bá giao lưu.

Tiến trình văn học còn là sự vận động của văn học có tính đặc thù, theo quy luật nội tại của nó, bao gồm nhiều giai đoạn, diễn ra theo một trật tự nhất định không thể đảo ngược, có mở đầu, có diễn biến, có kết thúc. Chẳng hạn, văn học Việt Nam 1930 – 1945, là một tiến trình văn học đặc sắc trong quá trình hiện đại hóa văn học nước ta. Do hoàn cảnh lịch sử phức tạp, sự ra đời và phát triển mạnh mẽ của báo chí, hình thức tồn tại văn học thời kỳ này có sự phân hóa rõ rệt. Người ta dựa vào điều kiện sáng tác và phương thức truyền bá để chia văn học thời kỳ này thành hai bộ phận: văn học công khai và bí mật. Dựa vào khuynh hướng tư tưởng – thẩm mỹ và nguyên tắc sáng tác, người ta chia văn học thời kỳ này thành ba dòng song song cùng tồn tại, trong đó có sự chênh lệch về ưu thế khác nhau: chiếm ưu thế tuyệt đối thời kỳ 1930 – 1936 là văn học lãng mạn,

1936 – 1945 là văn học hiện thực phê phán, 1940 – 1945 và cả thời kỳ 1945 trở về sau là văn học cách mạng...

Cũng có nghĩa là *tiến trình văn học* không phải là *lịch sử văn học*. Tiến trình văn học và lịch sử văn học có sự thống nhất nhưng không đồng nhất. Lịch sử văn học là một bộ môn rộng lớn trong khoa học về văn học, nhằm khám phá những hiện tượng, những chỉnh thể, những tác giả, tác phẩm trong quá trình phát triển có tính liên tục của một giai đoạn, một thời kỳ văn học. Vì vậy, tiến trình văn học cũng là *đối tượng nghiên cứu* của lịch sử văn học. Nhưng lịch sử văn học còn là bản thân tiến trình vận động, phát triển của các hiện tượng văn học, tiến trình tích lũy liên tục các giá trị qua các thời kỳ. Khái niệm tiến trình văn học khác với lịch sử văn học ở chỗ nó nhằm chỉ sự vận động của văn học trong tổng thể của đời sống văn học, nó không chỉ bao gồm các tác giả, tác phẩm, người đọc, các hình thức tồn tại như truyền miệng, chép tay, in ấn, xuất bản, báo chí, các tổ chức văn học mà còn có sự ảnh hưởng qua lại với các loại hình nghệ thuật khác, các hình thái ý thức xã hội khác, nhất là với chính trị, triết học, đạo đức,... chỉ có cái nhìn tổng thể như thế mới thấy được quá trình tiến hóa, thay đổi về bản chất, chức năng, ý thức, tiếp nhận và cả hình thức văn học. Cũng trong cái nhìn tiến trình văn học, ta có thể thấy được sự xuất hiện các hiện tượng, các tác giả, các quan niệm văn học, ý thức về đặc trưng văn học, ngôn ngữ văn học, các kiểu sáng tác, các loại thể, các trào lưu, phong cách, phương pháp sáng tác và phê bình văn học.

Tiến trình văn học là khái niệm của mỹ học và lý luận văn học hiện đại. Xuất phát từ tư duy nguyên hợp và phép biện chứng tự phát không cho phép các lý luận mỹ học và văn học cổ đại, mà đại biểu xuất sắc là Platon và Aristote nhìn thấy văn học như một tiến trình vận động và phát triển không ngừng nghỉ. Do hạn chế lịch sử, các nhà lý luận thời phục hưng chỉ làm phép so sánh đối chiếu với cổ đại; trong ý thức của họ chỉ nhằm khôi phục cổ đại, mô phỏng cổ đại, xem cổ đại là mẫu mực, chứ chưa ý thức về thời đại mới trong lịch sử phát triển của nghệ thuật nhân loại. Mỹ học của chủ nghĩa cổ điển, mà đại biểu xuất sắc là Boileau lại chỉ áp đặt cho nghệ thuật những chuẩn mực có tính chất quy phạm, là sản phẩm của lý trí chứ không phải của tình cảm, cảm xúc. Rút cuộc, họ cũng giống như thời phục hưng lấy cổ đại làm chuẩn mực, một cách phi lịch sử, chưa nhận ra sự vận động của lịch sử và cũng như cổ đại và phục hưng, họ chưa nhận ra văn học là một tiến trình.

Phải đến thời đại khai sáng, với cuộc cách mạng tư sản đã thổi bùng lên ngọn lửa nóng rực của những đổi thay về đời sống vật chất và tinh thần, tạo những mầm mống đầu tiên của quan điểm lịch sử về tiến trình văn học. Công lao phải được ghi nhận qua các công trình nghiên cứu của Forste, Lessing, Diderot, Schiller, Herder... Nhưng phải đợi đến chủ nghĩa cổ điển Đức (xuất hiện song hành cùng với tư tưởng khai sáng của những trào lưu tư sản phương Tây) với hệ thống tư tưởng của Hégels mới xuất hiện một quan niệm hoàn chỉnh về tiến trình văn học. Lịch sử là một tiến trình, trong đó biểu hiện ở những thời đại khác nhau, nhân loại sinh sống khác nhau, nghệ thuật cũng là một tiến trình, vì mỗi thời đại có một nền nghệ thuật tương ứng.

Với sự ra đời và phát triển của triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, khái niệm về tiến trình văn học ngày càng được mở rộng, bổ sung và có những biến đổi về chất: *Tiến trình văn học vừa là một bộ phận của tiến trình lịch sử, vừa là một hiện tượng có tính đặc thù*, nó luôn ở trạng thái động chứ không nhất thành bất biến.

2. Các quy luật vận động nội tại của tiến trình văn học

Thứ nhất, là một bộ phận của lịch sử xã hội, cũng như bản thân văn học, tiến trình văn học không tồn tại độc lập mà có mối quan hệ phổ biến với các hình thái ý thức xã hội khác, các loại hình nghệ thuật khác và chịu sự chi phối của cơ sở kinh tế. Đồng thời, nó có mục đích tự thân của nó, nên nó có tính độc lập tương đối thể hiện sự đặc thù của hình thái nghệ thuật. Do vậy, từ trong vận động nội tại của tiến trình văn học, đã phải tuân thủ *quy luật giao lưu, ảnh hưởng* giữa các hiện tượng văn học.

Sự tác động của văn học diễn ra trên nhiều cấp độ, với nhiều quy mô khác nhau. Một thời đại văn học nhất định có thể tác động, ảnh hưởng đến sáng tác của nhiều nhà văn thuộc nhiều thời đại khác nhau. Trào lưu lãng mạn và hiện thực Pháp thế kỷ XIX cũng đã từng tác động và ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào Thơ mới, Tự lực văn đoàn và chủ nghĩa hiện thực phê phán nước ta những năm ba mươi của thế kỷ trước. Đó là chưa nói đến những tác động hần nhiên của những thiên tài, đã tỏa bóng tâm hồn và tư duy sáng tạo đến nhiều thế hệ sau như Goethe trong văn học Đức, Puskin trong văn học Nga, Nguyễn Du trong văn học Việt Nam.

Tác động văn học có thể diễn ra trong một quá trình trực tiếp hay gián tiếp thông qua nhiều hình thái ảnh hưởng lẫn nhau. Do điều kiện lịch sử, dù muốn hay không cũng phải thừa nhận rằng, sự phát triển của văn học Việt Nam chịu sự tác động, ảnh hưởng trực tiếp từ văn học Trung Hoa, rồi văn học Pháp. Đọc những tác phẩm của Trần Đăng Khoa có ít nhiều những dấu vết của giọng điệu Xuân Diệu... Tác động văn học cũng có thể diễn ra một cách gián tiếp qua nhiều khâu trung gian. Hình thái tác động thông thường là bắt chước, mô phỏng có sáng tạo, nó góp phần làm phong phú đời sống tinh thần, tạo ra sự biến đổi các quan điểm thẩm mỹ và tư duy nghệ thuật. Cái làm nên sự vĩ đại của Nguyễn Du là *Truyện Kiều* đã chịu ảnh hưởng về ý đồ tự sự từ *Kim Vân Kiều truyện* của Thanh Tâm Tài Nhân, đã tạo ra một quan niệm nghệ thuật về con người hoàn toàn mới mẻ và không thể thay thế. Hàng loạt tiểu thuyết phóng tác của Hồ Biểu Chánh như *Cay đắng mùi đời* (phỏng theo *Không gia đình* của H. Malot), *Ngọn cỏ gió đùa* (phỏng theo *Những người khốn khổ* của V.Hugo), *Chúa Tàu Kim quy* (phỏng theo *Monte Cristo* của A. Dumas bố) ⁽¹⁾... Tác động văn học nhằm sáng tạo ra chính thể mới, mang tư tưởng – nghệ thuật mới, nó chính là động lực của sự phát triển, tiến hóa của quá trình văn học.

¹ Nguyễn Huệ Chi, *Từ điển văn học*, bộ mới, Nxb. Thế giới, 2004, tr. 630

Thứ hai, quy luật vận động của văn học luôn có sự kế thừa và cách tân, đồng thời còn có sự lặp lại của những hiện tượng văn học không cùng nguồn cội phát sinh. Kế thừa và sáng tạo là kiểu tác động thể hiện sự tiến hóa của tiến trình văn học. Tư duy sáng tạo của tác giả bao giờ cũng là sản phẩm của quá trình tích lũy, kế thừa từ thuở ấu thơ trong đời sống gia đình, từ trường lớp, xã hội tạo nên vô thức, tiềm thức và sống dậy ý thức khi bước vào hoạt động sáng tạo. Trong hoạt động sáng tạo, kế thừa là quy luật tất yếu. Sáng tác văn học là một hoạt động có ý thức, nhằm thể hiện thái độ nhân sinh. Người viết phải đối thoại, nói lời, tiếp lời, thậm chí tranh biện với ý kiến của người cùng thời và tiền nhân. Vì thế, kế thừa không chỉ là lặp lại hoàn toàn những gì đã có, mà trong đó đã bao hàm sự sáng tạo. Ngược lại, do sự tác động và ảnh hưởng qua lại, khi có cùng điều kiện lịch sử, cũng không ít hiện tượng tương đồng, trùng lặp, cho dù không có tác động qua lại, không có quan hệ ảnh hưởng, như có sự tương đồng giữa *Giông tố* của Vũ Trọng Phụng và *Lôi Vũ* của Tào Ngưu, *Chí Phèo* của Nam Cao và *AQ chính truyện* của Lỗ Tấn, *Lang Rận* của Nam Cao và *Cho đỡ buồn* của M. Gorki. Đã có quá nhiều người đi tìm để chứng minh nhà văn họ Vũ đã đọc Tào Ngưu, hoặc trước khi viết *Chí Phèo*, Nam Cao đã đọc Lỗ Tấn, nhưng đều thất bại. Nguyễn Đăng Mạnh cho rằng *Lang Rận* và *Cho đỡ buồn* có nhiều điểm trùng nhau “từ tư tưởng, nhân vật, đến một số tình tiết, chi tiết quan trọng”⁽²⁾ mà chắc chắn một điều là khi viết *Lang Rận*, Nam Cao chưa hề đọc *Cho đỡ buồn* của M. Gorki.

Những hiện tượng diễn ra trùng lặp nói trên, có thể khẳng định được rằng không chỉ có quy luật *kế thừa và cách tân* mà còn có sự *lặp lại của những hiện tượng văn học không cùng nguồn cội* phát sinh. Không có quan hệ ảnh hưởng, tác động qua lại, do nhiều nguyên nhân khác nhau: có sự tương đồng về hoàn cảnh lịch sử xã hội, do quy luật phát triển theo đường tròn xoắn ốc của quá trình nhận thức hoặc là sự vận động song hành của nhiều chu trình nghệ thuật trong quá trình văn học của nhân loại.

Thứ ba, tiến bộ nghệ thuật và tính vĩnh hằng của các giá trị thẩm mỹ thể hiện quy luật *không lặp lại* của nghệ thuật. Ý nghĩa của tiến bộ văn học không giống với tiến bộ của khoa học hoặc triết học. Trong khoa học, cái mới bao giờ cũng thay thế cái cũ, cái cũ hòa tan hoàn toàn trong cái mới. Còn trong văn học, cái cũ hoặc là tồn tại trong cái mới, hoặc là được cái mới kế thừa và cách tân. Tiến bộ nghệ thuật cần được hiểu như là sự nâng cao, sự hoàn thiện loại hình và trình độ tư duy hình tượng, mở ra cho nghệ thuật những khả năng to lớn trong nhận thức, khám phá, chiếm lĩnh thế giới hiện thực, đồng thời thỏa mãn ngày càng cao khát vọng thẩm mỹ của con người. Chẳng hạn, phương thức xây dựng “tính cách điển hình trong hoàn cảnh điển hình” của chủ nghĩa hiện thực đã tạo ra đột phá nâng cao trình độ tư duy hình tượng, giúp văn học nắm bắt được sự phong phú đa dạng của thế giới và những bí ẩn của đời sống con người. Cũng

² Nguyễn Đăng Mạnh, *Những bài giảng về văn học*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, tập 2, 1999, tr. 235

từ đó, các trào lưu hiện thực hiện đại, đã kế thừa, cách tân và ngay cả phủ định, để đề ra những nguyên tắc mới phù hợp với trình độ tư duy và tiến bộ nghệ thuật của nhân loại.

Thừa nhận sự tiến bộ là thừa nhận quy luật không lặp lại của nghệ thuật, thừa nhận tính vĩnh hằng của những giá trị nghệ thuật, đó là quá trình phát triển của trình độ tư duy hình tượng, làm cho quá trình văn học nhân loại ngày càng trở nên giàu có, đa dạng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phương Lưu (Chủ biên), *Lý luận văn học*, Nxb. Trường Đại học Sư phạm, tập 3, 2009.
2. Huỳnh Như Phương, *Lý luận văn học (nhập môn)*, Nxb. Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, 2010.
3. Nguyễn Huệ Chi (Chủ biên), *Từ điển văn học (bộ mới)*, Nxb. Thế giới, 2004.
4. Nguyễn Đăng Mạnh, *Những bài giảng về văn học*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999.
5. Phạm Phú Phong, *Tiến trình văn học*, Nxb. Đại học Huế, 2011.

LITERARY PROCESS - CONCEPTS AND RULES

Pham Phu Phong

College of Sciences, Hue University

Abstract. In the course of determining the existence of any things, any phenomenon in the history process and literature is not an exception. However, the literary process is different from the literary history because the literary history surveys the existence of literature whereas the literary process focuses on the movement and development of thought art.

The investigation of the internal rules of literary process in relation with other art forms and other forms of social consciousness is of great importance.